

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:173/2017/HSST
Ngày: 20/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Cúc
Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương - Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đắc Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2017/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Tuấn Đ - sinh năm 1991; tên gọi khác: T; Hộ khẩu thường trú: Ấp BD, xã LVL, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Ấp BD, xã LVL, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Võ Hùng V và bà Huỳnh Thị Thu H; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: ngày 09/4/2017; tạm giam: ngày 15/4/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ Tuấn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 09/4/2017, tại khu vực trước quán cà phê HT, thuộc khóm 2, phường 7, thành phố CM, Cụm đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4 – Bộ tư lệnh cảnh sát biển kết hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thành phố Cà Mau và Công an phường 7, thành phố Cà Mau bắt quả tang Võ Tuấn Đ đang bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Thị D.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ trong túi áo khoác bên trái của D 01 bịch nylon, bên trong có chứa tinh thể, dạng rắn, trong suốt (đã được niêm phong trong 01 phong bì hình chữ nhật, có đóng dấu, có chữ ký và ghi họ tên Huỳnh Thị D, ký hiệu M1);

- Thu giữ trong túi áo sơ mi bên trái của Đ 01 bọc nylon, bên trong có chứa tinh thể, dạng rắn, trong suốt (đã được niêm phong trong 01 phong bì hình chữ nhật, có đóng dấu, có chữ ký và ghi họ tên Võ Tuấn Đ, ký hiệu M2)

- Thu giữ trên tay phải của Đ số tiền Việt Nam 500.000đ;

- Thu giữ 01 xe mô tô hiệu Airblade màu cam đen, biển số 69C1-37828;

- Thu giữ trong người của Đ: 01 điện thoại di động phía sau có ghi chữ Iphone và hình trái táo khuyết màu vàng đồng đã qua sử dụng, có sim số 0947.979.447; 01 giấy phép lái xe ghi tên Võ Tuấn Đ.

- Thu giữ trong người của Huỳnh Thị D 01 điện thoại di động màu hồng tím đã qua sử dụng, có sim số 01255.608.878.

- Thu giữ 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 18/GĐMT-PC54 ngày 10/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận:

Mẫu tinh thể được niêm phong trong gói 1 gửi giám định có trọng lượng 0,229gam, có Methamphetamine (thu của D).

Mẫu tinh thể được niêm phong trong gói 2 gửi giám định có trọng lượng 1,089gam, có Methamphetamine (thu của Đ)

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra Võ Tuấn Đ khai nhận:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/4/2017, Lê Hoàng P, sinh năm 1999, trú tại khóm 2, phường 9, thành phố CM điều khiển xe mô tô hiệu Ariblade màu cam đen, biển số 69C1 – 378.28 chở Đ đi mua đồ ăn tại chợ phường 8, thành phố CM thì D điện thoại cho Đ hỏi mua 500.000đ ma túy (loại ma túy đá). Đ đồng ý bán và hẹn giao nhận tại trước quán cà phê Huyền Trang. Thỏa thuận xong Đ kêu P điều khiển xe chở về phường 7, thành phố CM có công chuyện. Khi đến trước quán cà phê Huyền Trang Đ thấy D đợi nên bước xuống xe đi đến đưa cho D 01 bịch ny long bên trong có chứa chất ma túy. D cầm lấy bịch ma túy bỏ vào túi áo khoác bên trái, rồi trả cho Đ số tiền 500.000đ. Đ nhận tiền thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Ngoài ra, Đ còn khai nhận đã bán ma túy đá cho D được 03 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào ngày 24/3/2017, Đ bán cho D 01 bịch ma túy đá giá 700.000đ trên đường HL, khóm 1, phường 9, thành phố CM.

Lần thứ hai: Vào ngày 07/4/2017, Đ bán cho D 01 bịch ma túy đá giá 300.000đ, giao ma túy tại trước quán cà phê HT, thuộc khóm 2, phường 7, thành phố CM.

Lần thứ ba: Vào ngày 09/4/2017, Đ đang bán chất ma túy cho D thì bị bắt quả tang.

Nguồn ma túy có được là do Đ mua của đối tượng tên T (chưa xác định được nhân thân cụ thể) ở thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu với giá 2.000.000đ.

Qua làm việc, Huỳnh Thị D khai nhận mua ma túy của Đ 03 lần, phù hợp lời khai của Đ.

Tại bản cáo trạng số: 157/KSĐT-TA ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Võ Tuấn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Võ Tuấn Đ từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và xử lý vật chứng theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện viện kiểm sát, của bị cáo;

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Võ Tuấn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 09/4/2017, tại quán cà phê HT thuộc khóm 2, phường 7, thành phố CM, bị cáo Võ Tuấn Đ bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Thị D với giá 500.000 đồng. Khi D vừa nhận ma túy và trả tiền cho bị cáo thì bị lực lượng Cụm đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4 – Bộ tư lệnh cảnh sát biển kết hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thành phố Cà Mau và Công an phường 7 bắt quả tang.

Ngoài ra, bị cáo còn bán ma túy cho Huỳnh Thị D 02 lần khác: Vào ngày 24/3/2017, bị cáo bán cho D 01 bịch ma túy đá trên đường Hoa Lư, khóm 1, phường 9, thành phố CM thu được số tiền 700.000đồng. Đến ngày 07/4/2017, bị cáo tiếp tục bán cho D 01 bịch ma túy đá giao ma túy tại trước quán cà phê HT, thuộc khóm 2, phường 7, thành phố CM thu được số tiền 300.000 đồng. Chất tinh thể dạng rắn trong suốt mà bị cáo bán cho D, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận tại kết luận giám định số 18/GĐMT-PC54 ngày 10/4/2017 như sau:

Mẫu tinh thể được niêm phong trong gói 1 gửi giám định có trọng lượng 0,229gam, có Methamphetamine, (thu của D). Mẫu tinh thể được niêm phong trong gói 2 gửi giám định có trọng lượng 1,089gam, có Methamphetamine (thu của Đ). Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của Huỳnh Thị D, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu

trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc bán ma túy cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vì hám lợi, xem thường pháp luật mà bị cáo bất chấp hậu quả để phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên hành vi của bị cáo Võ Tuấn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết phạm tội nhiều lần theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Xét hành vi của bị cáo Võ Tuấn Đ là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Cà Mau, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác như: Trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản... Bị cáo có nhân thân xấu, tuy không là tiền án nhưng bị cáo từng bị Tòa án thành phố Cà Mau xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” chấp hành xong vào năm 2011, lẽ ra bị cáo phải cải sửa lỗi lầm nhưng bị cáo lại lao vào con đường ma túy rồi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thấy được sai trái, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận những hành vi vi phạm trước đó. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với hành vi của Huỳnh Thị D chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan CSĐT thành phố Cà Mau đã lập hồ sơ đưa về địa phương xem xét xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với Lê Hoàng P quá trình điều tra xác định P không biết việc bị cáo Đ bán ma túy cho D nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Đối với tên T bán chất ma túy cho bị cáo Đ, do chưa xác định được đặc điểm nhân thân, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ, nên tách ra không xử lý trong vụ án này.

Về tang vật:

- 01 xe mô tô biển số 69C1 – 378.28 do Trương Bích L đăng ký sở hữu, chị L giao cho anh N sử dụng. Bị cáo mượn xe của N để đi bán ma túy N không biết. Ngày 13/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau đã trả lại xe cho chị L, hiện chị L không có yêu cầu gì nên không đề cập xử lý.

- 01 điện thoại di động màu hồng tím đã qua sử dụng, có sim số 01255.608.878 là tài sản cá nhân của Huỳnh Thị D. Hiện Cụm đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4, Bộ tư lệnh Cảnh sát biển đã trả lại cho D nên không đề cập xử lý.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có hình trái táo khuyết màu vàng đồng có sim số 0947.979.447. Là vật bị cáo Đ sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 giấy phép lái xe tên Võ Tuấn Đ là của cá nhân bị cáo Đ hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau đã trả cho ông Võ Hùng V là cha ruột của bị cáo Đ.

- 01 gói niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 18/GĐMT, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 bình tự chế dùng để sử dụng chất ma túy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam 500.000đ thu giữ của bị cáo. Do bị cáo Đ bán ma túy cho Huỳnh Thị D thu được số tiền 1.500.000 đồng, đây là số tiền giao dịch bất hợp pháp do phạm tội mà có, cần buộc bị cáo nộp lại sung quỹ nhà nước. Đã thu giữ của bị cáo 500.000đ nên buộc bị cáo nộp tiếp 1.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo **Võ Tuấn Đ** (T) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Tuấn Đ (T) 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2017.

2/ Tang vật:

Áp dụng: Điều 41 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ: Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 18/GĐMT – PC54 ngày 10/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sóc Trăng; 01 bình tự chế dùng để sử dụng chất ma túy.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, cùng sim số 0947.979.447 (đã qua sử dụng); tiền Việt Nam 500.000 đồng.

Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2017, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Buộc bị cáo Võ Tuấn Đ (T) nộp số tiền 1.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

3/ Căn cứ vào Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí sơ thẩm hình sự bị cáo Võ Tuấn Đ (T) phải chịu 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- CAND thành phố Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TAND thành phố Cà Mau.

Phạm Kim Cương